TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - ĐÀ NẴNG** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 43/2026/HS-ST
Ngày: 17 - 3 - 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Trình

2. Ông Đặng Văn Khánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dự- Là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3- Đà Nẵng;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3- Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nghiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3- Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2026/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2026/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

PHẠM THUẬN HIỆP. Sinh ngày: 07/8/1976, tại Đà Nẵng;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: K đường Đ, phường T, TP .; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; thẻ CCCC: 048076004388; con ông: Phạm Phước L (C) và bà Hoàng Thị C; có vợ Hoàng Thị M (đã ly hôn) có 03 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 02/4/2003, bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng (cũ) xử phạt 05 năm tù về tội " Cướp tài sản"; bị cáo bị bắt ngày 14/11/2025- Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Văn T. Sinh năm: 1980

Địa chỉ: Số A đường K, phường T, TP .- Vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

* Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị Thu T1. Sinh năm: 1977

Trú tại: K đường Đ, phường T, TP .- Vắng mặt;

2. Bà Lê Thị Thu H. Sinh năm: 1977

Trú tại: K đường Đ, phường T, TP .- Vắng mặt;

3. Ông Nguyễn Văn B. Sinh năm: 1974

Trú tại: Số A đường T, phường L, TP .- Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 06/09/2025, ông Nguyễn Văn T có đến nhà của chị gái là Nguyễn Thị Thu T1 để chơi và ăn uống. Ông T có để xe mô tô phía trước số nhà K đường Đ, phường T, TP .. Đến khoảng 21 giờ 30 cùng ngày, Phạm Thuận H1 ở trong nhà đi ra ngoài và nói: "Xe của ai ri bay, dắt xe đi cho ta để thùng rác". Nghe thấy vậy thì ông T đi ra ngoài để dắt xe đi chỗ khác, lúc ông T dắt xe thì giữa ông T và H1 có lời qua tiếng lại, trong lúc không kiềm chế được thì Phạm Thuận H1 đã cầm thùng rác ném về phía ông T, rồi hai bên xảy ra xô xát ông T dùng tay đấm vào mặt H1 khiến H1 bỏ chạy vào trong nhà. Khi vào nhà, H1 thấy ông T đứng ngoài thách thức nên H1 lấy hai con dao ở trong nhà đi ra để đe doạ ông T. Khi H1 từ trong nhà đi ra thì ông T đang đứng ở phía trước cửa cách vị trí của H1 khoảng 02 mét thì H1 cầm hai con dao chỉ vào ông T và nói: "mày muốn gì" đồng thời vung cả hai dao theo hướng lên-xuống về phía ông T. Do không biết Phạm Thuận H1 đang cầm dao nên ông T vẫn xông đến để đánh H1; lúc này H1 vừa đi lùi vừa vung dao theo hướng lên- xuống về phía trước thì ông T áp sát, cúi xuống tránh né, đồng thời vung tay đánh về phía H1. Hai con dao H1 cầm trên tay chém trúng vào vùng mặt và đầu của ông T gây thương tích. Khi H1 thấy đã chém trúng vào mặt ông T khiến ông T chảy máu và bà T1 la hét thì H1 bỏ chạy vào trong nhà tắt điện, đóng cửa lại. Còn ông Nguyễn Văn T thì đi vào trong nhà bà T1 và được người thân đưa đi cấp cứu.

Hậu quả: Ông Nguyễn Văn T bị 04 vết thương: Vết 1 gần lỗ tai dài 01cm, khâu 02 mũi; vết 02 trên trán bên phải dài 03cm, khâu 08 mũi; vết 03 trên trán bên trái dài 03 cm, khâu 08 mũi và vết 04 dưới cằm bên phải khoảng 03 cm, khâu 10 mũi.

* Tang vật tạm giữ:

- 01 thùng nhựa dạng trụ tròn đường kính 30cm, cao 38cm;

- 01 đĩa CD lưu trữ đoạn video có thời gian hiển thị bắt đầu từ 21:41:28 ngày 06/09/2025 đến 21:44:17 ngày 06/09/2025;

- 01 con dao dài 33cm, lưỡi bằng kim loại dài 19cm, rộng 05cm, cán bằng gỗ màu nâu dài 14cm;

- 01 con dao dài khoảng 29cm, lưỡi bằng kim loại dài 17,5cm, rộng 08cm, cán màu đen bằng nhựa dài 11,5cm.

Tại bản Kết luận giám định số 1042/KL-KTHS ngày 10/10/2025 của Phòng K Công an thành phố Đ kết luận: Mẫu vật gửi giám định A1 và A2 không thuộc các phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C1 quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 181/KLTTCT-TTPYĐN ngày 08/10/2025 của Trung tâm pháp y thành phố Đ kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn T tại thời điểm giám định là 20%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019;

- Cơ chế và vật gây thương tích: Các tổn thương nêu trên là do ngoại lực tác động; vật tác động phù hợp với vật sắc gây nên.

Với nội dung trên tại bản Cáo trạng số 74/CT-VKS-KV3 ngày 10/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3- Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Phạm Thuận H1 về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ (điểm a khoản 1 Điều 134) khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3- Đà Nẵng thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Thuận H1 phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ (điểm a khoản 1 Điều 134) khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Thuận H1 mức hình phạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về dân sự: Sau khi vụ việc xảy ra, bị cáo Phạm Thuận H1 đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Văn T số tiền là 6.500.000 đồng, ông Nguyễn Văn T đã nhận đủ tiền có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị can Phạm Thuận H1.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 01 thùng nhựa dạng trụ tròn đường kính 30cm, cao 38cm;

- 01 con dao dài 33cm, lưỡi bằng kim loại dài 19cm, rộng 05cm; cán bằng gỗ màu nâu dài 14cm;

- 01 con dao dài khoảng 29cm, lưỡi bằng kim loại dài 17,5cm rộng 08cm; cán màu đen bằng nhựa dài 11,5cm.

Đề nghị tiếp tục quy trữ tại hồ sơ vụ án: 01 đĩa CD lưu trữ đoạn video có thời gian hiển thị bắt đầu từ 21:41:28 ngày 06/09/2025 đến 21:44:17 ngày 06/09/2025.

Án phí hình sự bị cáo phải chịu theo quy dịnh pháp luật.

Những người tham gia phiên tòa không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết

định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thuận H1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định như sau:

Vào khoảng 21 giờ 40 phút ngày 06/9/2025 tại K đường Đ, phường T, thành phố Đà Nẵng giữa Phạm Thuận H1 và ông Nguyễn Văn T có xảy ra mâu thuẫn cãi vã, xô xát lẫn nhau nên Phạm Thuận H1 đã cầm hai con dao trên hai tay chém theo hướng lên xuống về phía của ông Nguyễn Văn T và chém trúng vào vùng đầu, mặt của ông T khiến ông Nguyễn Văn T bị thương tích với tỷ lệ là 20%.

[3] Hành vi trên của bị cáo Phạm Thuận H1 đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm đ (điểm a khoản 1) khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự, như cáo trạng số 74/CT-VKS-KV3 ngày 10/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3- Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Thuận H1 thì thấy: Mặc dù giữa bị cáo H1 và ông Nguyễn Văn T không có mâu thuẫn gì nhưng khi ông T và bị cáo có lời qua tiếng lại với nhau thì bị cáo đã ném thùng rác về phía ông T và xảy ra xô xát, khi ông T dùng tay đấm vào mặt bị cáo H1 thì bị cáo chạy vào trong nhà lấy hai con dao là hung khí nguy hiểm chém vào vùng mặt và đầu của ông T gây thương tích 20%.

Hành vi của bị cáo Phạm Thuận H1 đã xâm hại quyền được bảo hộ về sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, bị cáo đã có hành vi coi thường sức khỏe của ông T nên đã có hành vi gây thương tích cho ông T, phạm vào điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Bản thân bị cáo đã có nhân thân xấu; ngày 02/4/2003, bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng (cũ) xử phạt 05 năm tù về tội " Cướp tài sản". Mặc dù có nhân thân xấu nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành cố ý gây thương tích. Do đó, Hội đồng xét xử xét cần xử phạt bị cáo một hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, xử cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe các đối tượng khác có hành vi tương tự.

Song xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi vụ án xảy ra bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bản thân bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một mức án khi lượng hình.

Trong lúc cãi vã, xô xát thì ông Nguyễn Văn T có dùng tay đánh vào mặt của bị cáo Phạm Thuận H1, tuy nhiên Phạm Thuận H1 chỉ bị đau nhẹ và có đơn từ chối giám định thương tích, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý đối với ông Nguyễn Văn T là có căn cứ.

[4] Xét về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra ông ông Nguyễn Văn T đã nhận tiền viện phí, thuốc men là 6.500.000 đồng và không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến.

[5] Xét về vật chứng: Đối với 01 thùng nhựa dạng trụ tròn đường kính 30cm, cao 38cm; 01 con dao dài 33cm, lưỡi bằng kim loại dài 19cm, rộng 05cm, cán bằng gỗ màu nâu dài 14cm; 01 con dao dài khoảng 29cm, lưỡi bằng kim loại dài 17,5cm, rộng 08cm, cán màu đen bằng nhựa dài 11,5cm. Đây là vật chứng và là hung khí liên quan đến vụ án, xét cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 đĩa CD lưu trữ đoạn video có thời gian hiển thị bắt đầu từ 21:41:28 ngày 06/09/2025 đến 21:44:17 ngày 06/09/2025 là tài liệu chứng cứ, hiện đang lưu theo hồ sơ vụ án nên không đề cập đến.

[5]Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị các cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ (điểm a khoản 1) khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13, được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 86/2025/QH15; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thuận H1 phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thuận H1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 14/11/2025.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 thùng nhựa dạng trụ tròn đường kính 30cm, cao 38cm; 01 con dao dài 33cm, lưỡi bằng kim loại dài 19cm, rộng 05cm, cán bằng gỗ màu nâu dài 14cm; 01 con dao dài khoảng 29cm, lưỡi bằng kim loại dài 17,5cm rộng 08cm, cán màu đen bằng nhựa dài 11,5cm.

Vật chứng trên hiện Phòng thi hành án dân sự khu vực 3- Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/02/2026.

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 17/3/2026.

Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 3;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Trại tạm giam số 1 Công an TP. Đà Nẵng;
- Phân trại tạm giam Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng;
- TAND TP. Đà Nẵng;
- Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Lâm